

seom
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 105/2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 15 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phong trào thi đua
“Toàn dân tham gia xây dựng và củng cố quốc phòng, an ninh vững chắc”
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 97/2010/TT-BQP ngày 19/7/2010 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong lực lượng dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị

định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 40/2014/TT-BCA ngày 23/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành và hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong công an nhân dân, công an xã, bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Căn cứ Thông tư số 160/2014/TT-BQP ngày 09/11/2014 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thi đua, khen thưởng trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 606/TTr – SNV ngày 09 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phong trào thi đua “Toàn dân tham gia xây dựng và củng cố quốc phòng, an ninh vững chắc” trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh căn cứ quyết định thực hiện./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW; Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thành viên HĐ TĐKT tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lào Cai;
- Công Báo Lào Cai;
- Lưu: VT, VX, TH.



Đặng Xuân Phong

QUY ĐỊNH

**Về phong trào thi đua “Toàn dân tham gia xây dựng và củng cố quốc
phòng, an ninh vững chắc” trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

(Kèm theo Quyết định số: **105**/2016/QĐ-UBND ngày **15** tháng 12 năm 2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phong trào thi đua “Toàn dân tham gia xây dựng và củng cố quốc phòng, an ninh vững chắc” trên địa bàn tỉnh Lào Cai, bao gồm: đối tượng thi đua, mục tiêu thi đua, nội dung thi đua, tiêu chuẩn khen thưởng; quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng và tổ chức thực hiện.

Điều 2. Đối tượng thi đua

1. Các đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh bao gồm: các đơn vị thuộc Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; các đơn vị Dân quân tự vệ, Dự bị động viên; Công an các xã, Ban bảo vệ dân phố.

2. Các xã, phường, thị trấn.

3. Cán bộ, chiến sỹ trong các đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân; công an các xã và bảo vệ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Công chức, viên chức, người lao động và nhân dân các dân tộc sinh sống, làm việc trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Mục tiêu thi đua

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tinh thần chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị, địa phương và nhân dân các dân tộc đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới.

2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh, gìn giữ biên giới hoà bình, hữu nghị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, chủ động ứng phó không để đột xuất, bất ngờ; xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược “Diễn biến hòa bình”, “Bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch; bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và đường biên, mốc giới quốc gia.

3. Tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, xã hội; thực hiện thắng lợi Đề án số 12 và 13 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Điều 4. Nội dung và chỉ tiêu thi đua

1. Cán bộ chiến sỹ thuộc Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, lực lượng dân quân tự vệ tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao ý thức trách nhiệm và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, toàn quân trong sự nghiệp đảm bảo an ninh trật tự, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội với nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh. Xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, làm tốt công tác tuyên truyền vận động, giúp đỡ nhân dân xây dựng nông thôn mới; phòng, chống, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự công cộng và an toàn giao thông. Đẩy mạnh phong trào thi đua Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phấn đấu có từ 80 – 85% xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường xếp loại phong trào đạt loại khá trở lên, không có đơn vị xếp loại yếu; 70% đơn vị đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”, 85% đơn vị Công an xã, Bảo vệ dân phố, Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt loại khá trở lên, không có đơn vị xếp loại yếu; đến năm 2020 có 115/144 xã (đạt 80%) đạt tiêu chí 19 của bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới; giảm từ 105 xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự hiện nay xuống còn 48 xã.

3. Bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và đường biên, mốc giới Quốc gia; phòng, chống, đấu tranh làm thất bại âm mưu “Diễn biến hòa bình”, “Bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch, phản động. Xây dựng đầy đủ, hệ thống văn kiện trong tác chiến khu vực phòng thủ, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang; hoàn thành các cuộc luyện tập, diễn tập khu vực phòng thủ huyện, thành phố; diễn tập phòng chống bão, lũ, sạt lở đất; diễn tập cháy nổ, cháy rừng; diễn tập chiến đấu phòng thủ xã, phường, thị trấn nội địa và xã, phường, thị trấn biên giới.

4. Thực hiện tốt công tác chính sách Quân đội, hậu phương Quân đội và phong trào thi đua Quyết thắng trong lực lượng vũ trang tỉnh. Thực hiện nghiêm túc chức biên chế lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đúng quy định, duy trì nghiêm lực lượng sẵn sàng chiến đấu. Không có vụ việc vi phạm kỷ luật nghiêm trọng; hoàn thành 100% chỉ tiêu giáo dục Quốc phòng an ninh cho các đối tượng; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dự bị động viên đạt 13% trở lên; tỷ lệ đảng viên trong dân quân tự vệ đạt 30% trở lên; 100% thôn, tổ dân phố có dân quân.

5. Giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội; giữ gìn, bảo vệ môi trường sống an toàn - xanh - sạch - đẹp, tạo môi trường thuận lợi thu hút các doanh nghiệp đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm giàu trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 5. Nguyên tắc khen thưởng

1. Các đơn vị thuộc quân đội nhân dân và công an nhân dân thực hiện việc đánh giá, phân xếp loại tập thể, cá nhân trước khi xét khen thưởng.

2. Tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cấp tỉnh phải là những tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số những tập thể, cá nhân đủ điều kiện khen thưởng.

3. Thực hiện bình đẳng giới trong xét, đề nghị khen thưởng. Ưu tiên xét khen thưởng cho cá nhân là nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên trong trường hợp các cá nhân, đơn vị cùng đạt thành tích như nhau.

4. Trong thời hạn 05 (năm) năm liên tục mỗi tập thể, cá nhân được tặng không quá 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong phong trào này (trừ khen thưởng đột xuất, khen dịp tổng kết phong trào).

5. Ưu tiên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân ở cơ sở và lực lượng dân quân, tự vệ; công an xã và Ban bảo vệ dân phố các phường, thị trấn.

6. Trong cùng một năm nếu đã trình Bộ Công an hoặc Bộ Quốc phòng khen thưởng thì không trình đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng trong phong trào thi đua.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1 CỜ THI ĐUA

Điều 6. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Tặng cho các xã, phường, thị trấn dẫn đầu các khối thi đua:

- a) Khối các xã, phường, thị trấn biên giới;
- b) Khối các xã, phường, thị trấn còn lại trên địa bàn tỉnh.

2. Tặng cho các tập thể dẫn đầu các khối thi đua:

- a) Khối các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh;
- b) Khối các đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- c) Khối các đồn biên phòng, đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

3. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho các xã, phường, thị trấn đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất của khối các xã, phường, thị trấn;

b) Công an xã, phường, thị trấn và Ban Chỉ huy quân sự của xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”;

c) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong tỉnh học tập;

d) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

đ) Tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được công nhận trong sạch, vững mạnh.

4. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;

b) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”;

- c) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong ngành học tập;
- d) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;
- đ) Tổ chức đảng, đoàn thể được công nhận trong sạch, vững mạnh.

Mục 2

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI TẬP THỂ, CÁ NHÂN THUỘC LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

Điều 7. Danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận Danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng” đối với tập thể Công an xã, Ban Bảo vệ dân phố đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Là đơn vị tiêu biểu được lựa chọn trong số những “Đơn vị tiên tiến”;
- b) Trong công tác, chiến đấu thể hiện tinh thần sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (căn cứ vào chỉ tiêu, kế hoạch và mục tiêu đã đề ra). Có phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả;
- c) gương mẫu trong việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tập thể đoàn kết, trong sạch vững mạnh;
- d) Có 100% cá nhân hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, có cán bộ, chiến sĩ đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Tỷ lệ tập thể xét tặng danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng” không quá 20% tổng số đơn vị được xét tặng danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” của mỗi huyện, thành phố trong phong trào thi đua.

Điều 8. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho cá nhân là công an xã, bảo vệ dân phố có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 (ba) lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, có sáng kiến được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

Điều 9. Danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ tiên tiến”

Tiêu chuẩn danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ tiên tiến” thực hiện theo Thông tư số 40/2014/TT-BCA ngày 23/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành và hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong công an nhân dân, công an xã, bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 10. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cá nhân tiêu biểu gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Công an xã, bảo vệ dân phố có hai năm liên tiếp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có hai sáng kiến có hiệu quả được Giám đốc Công an tỉnh, hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận hoặc có ba lần được Giám đốc Công an tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen trong phong trào thi đua này.

b) Cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng Công an (không thuộc các đối tượng quy định tại điểm a, khoản này) được lựa chọn trong số những cá nhân có hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có hai sáng kiến được Giám đốc Công an tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố công nhận; số lượng không quá 5 cá nhân/năm.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể tiêu biểu gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể và thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Công an xã, Ban bảo vệ dân phố có hai năm liên tục trở lên được công nhận Đơn vị quyết thắng;

b) Một phòng, ban, đơn vị trực thuộc Công an tỉnh (không phải đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh) có hai năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Mục 3

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI TẬP THỂ, CÁ NHÂN THUỘC LỰC LƯỢNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

Điều 11. Danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Chiến sỹ tiên tiến”

Tiêu chuẩn danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Chiến sỹ tiên tiến” thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BQP ngày 19/7/2010 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong lực lượng dân quân tự vệ và Thông tư số 160/2014/TT-BQP ngày 09/11/2014 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thi đua, khen thưởng trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 12. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho cá nhân tiêu biểu gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Dân quân tự vệ, quân nhân dự bị có ba lần được Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng Giấy khen trong phong trào thi đua này;

b) Đối với cán bộ, chiến sỹ thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh được lựa chọn tiêu biểu trong số những cá nhân có hai năm

liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có hai sáng kiến được Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chính ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh công nhận; số lượng mỗi đơn vị không quá 5 cá nhân/năm;

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đơn vị dẫn đầu các đơn vị dân quân tự vệ, dự bị động viên của mỗi huyện, thành phố hoàn thành toàn diện và vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong năm;

b) Phòng, ban, đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (không phải đơn vị đã đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh) có hai năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (số lượng đề nghị khen thưởng hàng năm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: 01 đơn vị; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: 01 đơn vị).

Mục 4

KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI CÁC CÁ NHÂN KHÔNG THUỘC LỰC LƯỢNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN; CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ KHEN THƯỞNG CỦA CÁC NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Điều 13. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho cá nhân không thuộc lực lượng quân đội nhân dân và công an nhân dân

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng cho các cá nhân không thuộc lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân có ba lần được tặng Giấy khen của Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hoặc Giám đốc Công an tỉnh hoặc Chính ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phong trào thi đua *“Toàn dân tham gia xây dựng và củng cố quốc phòng, an ninh vững chắc”*.

Điều 14. Giấy khen của Giám đốc Công an tỉnh; Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chính ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Giám đốc Công an tỉnh; Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chính ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng có liên quan và các quy định trong Quy định này, ban hành văn bản quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn tặng Giấy khen để động viên các tập thể, cá nhân tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích mỗi tập thể, cá nhân chỉ trình đề nghị 01 cơ quan, đơn vị tặng Giấy khen trong phong trào thi đua.

Mục 5

KINH PHÍ KHEN THƯỞNG, ĐĂNG KÝ THI ĐUA VÀ THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 15. Nguồn kinh phí khen thưởng, mức tiền thưởng

1. Nguồn kinh phí khen thưởng

a) Tiền thưởng kèm theo cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng cấp tỉnh và cấp Nhà nước được trích từ Quỹ Thi đua, khen thưởng tỉnh;

b) Tiền thưởng kèm theo cho các tập thể, cá nhân được Giám đốc Công an tỉnh; Chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chính ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã khen thưởng được trích từ Quỹ Thi đua, khen thưởng của đơn vị, địa phương ra quyết định khen thưởng.

2. Mức tiền thưởng:

Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 16. Đăng ký thi đua

1. Đăng ký thi đua trong phong trào “Toàn dân tham gia xây dựng và củng cố quốc phòng, an ninh vững chắc” thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Tuyên đăng ký thi đua đối với các xã, phường, thị trấn và các đơn vị thuộc quân đội nhân dân, công an nhân dân cấp huyện:

a) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị thuộc quân đội nhân dân, công an nhân dân cấp huyện đăng ký các danh hiệu thi đua gửi Công an huyện, thành phố để tổng hợp chung;

b) Công an huyện, thành phố tổng hợp gửi đăng ký thi đua gửi phòng Nội vụ huyện, thành phố;

c) Trên cơ sở hồ sơ đăng ký thi đua do Công an huyện, thành phố gửi đến, Phòng Nội vụ kiểm tra, đối chiếu với quy định của pháp luật hiện hành về thi đua khen thưởng và Quy định này, lập hồ sơ đăng ký thi đua trình Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đăng ký thi đua với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 15/01 hàng năm.

3. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổng hợp đăng ký thi đua của các đơn vị trực thuộc gửi Công an tỉnh trước ngày 15/01 hàng năm.

4. Công an tỉnh tổng hợp đăng ký thi đua của các huyện, thành phố; của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh) trước 31/01 hàng năm.

Điều 17. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, xét tặng các hình thức khen thưởng và tuyên trình

1. Hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền trực tiếp quyết định khen thưởng, hoặc trình cấp trên khen thưởng thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Tuyên trình hồ sơ đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị thuộc lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân cấp huyện lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng gửi Công an các huyện, thành phố;

b) Công an các huyện, thành phố tổng hợp và chủ trì phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự huyện, thành phố thẩm định thành tích, xác nhận bằng văn bản và gửi kèm hồ sơ đề nghị khen thưởng đến Phòng Nội vụ;

c) Phòng Nội vụ tổng hợp và tham mưu cho Hội đồng Thi đua khen thưởng cùng cấp thẩm định hồ sơ, lập tờ trình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định khen thưởng hoặc trình hồ sơ lên cấp trên xem xét, quyết định khen thưởng.

3. Tuyến trình hồ sơ đề nghị cấp tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng:

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh gửi hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng, hoặc cấp trên khen thưởng gửi về Công an tỉnh trước ngày 31/12 hàng năm;

b) Công an tỉnh tổng hợp và chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thẩm định thành tích, xác nhận bằng văn bản và gửi kèm hồ sơ đề nghị khen thưởng đến Ban Thi đua, khen thưởng tỉnh trước ngày 15/01 hàng năm;

c) Ban Thi đua, khen thưởng tỉnh tổng hợp, thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm, quyền hạn tổ chức phát động, chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Giao Công an tỉnh là cơ quan Thường trực phong trào thi đua phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các thành viên Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện và báo cáo kết quả phong trào thi đua “Toàn dân tham gia xây dựng và củng cố quốc phòng, an ninh vững chắc” giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Có trách nhiệm lồng ghép tổ chức triển khai có hiệu quả phong trào thi đua Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các nội dung của phong trào thi đua này ở cơ sở. Tổng hợp những vướng mắc, phát sinh khi thực hiện Quy định này đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để điều chỉnh cho phù hợp.

2. Giao Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh) chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy định này; phối hợp với cơ quan thường trực kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai phong trào thi đua. Thẩm định và trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh phong trào thi đua; thẩm định thành tích và đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trực thuộc có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua theo quy định; định kỳ báo cáo nội dung thi

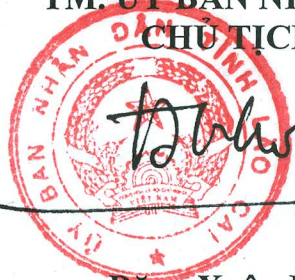
đưa về cơ quan thường trực theo quy định. Lòng ghép tổ chức triển khai phong trào thi đua Quyết thắng với các nội dung của phong trào thi đua này trong các đơn vị quân đội và các địa phương.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm cụ thể hóa và tổ chức triển khai phong trào thi đua trên địa bàn huyện, thành phố.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ quyết định thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Công an tỉnh và Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.//

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong